

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14-ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI**
Số : 14/2025/QĐST - DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đồng Nai, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: : 12/2025/DSST ngày 27 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1964

Nơi cư trú : Ấp Hiệp Thành Tân, xã Lộc Quang, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành Thủy, sinh năm 1970

Nơi cư trú : Ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Quang, tỉnh Đồng Nai

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau : Ông Nguyễn Thanh Th đồng ý số tiền gốc 110.000.000đồng, số tiền lãi là 5.000.000đồng, tổng cộng là 115.000.000đồng cho ông Nguyễn Văn Ph, thời gian trả nợ từ tháng 8/2025 mỗi tháng ông Thủy trả 10.000.000đồng cho đến khi hết số nợ trên.

3.Về án phí : Ông Nguyễn Thanh Th tự nguyện chịu 2.875.000đồng án phí SDST.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND kv 14
- Các đương sự;
- Phòng Thi hành án kv 14;
- Lưu.

Thẩm phán

Vũ Văn Thi

